

Số: 568 /BC-UBND

Thanh Chương, ngày 08 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 6 - HĐND huyện khóa XX

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Thực hiện Công văn số 101/HĐND.TT ngày 30/11/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 06 - HĐND huyện khóa XX với nội dung: “*Trong nhiều năm qua công tác quản lý nhà nước về bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn huyện còn nhiều bất cập. Tình trạng diện tích rừng do UBND các xã, thị trấn quản lý, nhưng để cho một số hộ dân lấn chiếm trồng rừng nguyên liệu diễn ra nhiều năm mà không kiểm tra, xử lý dứt điểm; Việc chuyển mục đích trái phép đối với đất lâm nghiệp vẫn còn xảy ra; Diện tích được giao cho các tổ chức cộng đồng chưa quản lý đúng quy định. Thực trạng, nguyên nhân, trách nhiệm và hướng khắc phục trong thời gian tới?*” UBND huyện xin báo cáo trả lời như sau:

1. Thực trạng về đất lâm nghiệp:

1.1. Thực trạng chung:

Tổng diện tích tự nhiên của huyện là 112.692,88 ha, trong đó có 64.309,16 ha đất lâm nghiệp, chiếm tỷ lệ 57,1% tổng diện tích tự nhiên, được phân ra làm hai loại: 20.005,83 ha đất rừng phòng hộ và 44.303,33 ha đất rừng sản xuất.

Thực hiện giao đất lâm nghiệp theo Nghị định 02/NĐ-CP và Nghị định 163/NĐ-CP, UBND huyện đã quyết định giao đất cho 66 cộng đồng dân cư với diện tích 507,5 ha và 13.284 hộ gia đình, cá nhân với diện tích 22.550,15 ha. (Trong đó đã cấp 12.181 Giấy chứng nhận QSDĐ lâm nghiệp cho 9.967 hộ gia đình, cá nhân với diện tích 16.985,04 ha).

Trên địa bàn huyện có 4 tổ chức sử dụng đất lâm nghiệp (Ban quản lý rừng phòng hộ, Tổng đội TNXP 5, Công ty TNHH Một thành viên Chè Nghệ An và Công ty CP Cao su Nghệ An) với tổng diện tích 28.766,68 ha.

Ngoài số diện tích đã giao cho các tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân nói trên, toàn huyện có 12.484,83 ha đất lâm nghiệp hiện nay do UBND 24 xã, thị trấn quản lý. Nhiều nhất là Thanh Đức 6.029,25 ha, Thanh Thuỷ 1.710,46 ha, Thanh Hà 1.118,62 ha và Thanh Mai 1.079,07 ha.

1.2. Các tồn tại trong việc quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp hiện nay:

- Đối với diện tích đất lâm nghiệp do UBND cấp xã quản lý: Ngoài diện tích hiện nay đang được khoanh nuôi bảo vệ thì phần diện tích còn lại cơ bản bị người

dân lấn chiếm hoặc đã cho thuê khoán, giao đất trái thẩm quyền cho một số hộ gia đình sử dụng trồng keo và một số ít sử dụng cho cây trồng khác.

- Đối với diện tích đất lâm nghiệp được giao cho cộng đồng dân cư: Ở một số địa phương mặc dù đã được UBND huyện có quyết định giao đất cho tổ chức cộng đồng (các xóm) nhưng trên thực tế một số xóm không quản lý phần đất được giao hoặc quản lý sử dụng không đúng quy định.

- Đối với diện tích đất lâm nghiệp đã giao cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân: Tình trạng tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất lâm nghiệp xảy ra nhiều. Một số trường hợp sử dụng đất lâm nghiệp để trồng chè, cây ăn quả (cam, bưởi,...) nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

2. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế:

- Đất lâm nghiệp có diện tích lớn, địa hình đồi núi phức tạp; ranh giới, mốc giới sử dụng đất trên thực địa không rõ ràng. Công tác đo đạc, xác định ranh giới, mốc giới khi giao đất đang còn sơ sài, thiếu chính xác.

- UBND xã các xã, thị trấn chưa thật sự quan tâm đến diện tích đất lâm nghiệp do mình quản lý, thậm chí còn có hiện tượng buông lỏng quản lý. Thiếu sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm hành chính xảy ra.

- Một số cộng đồng dân cư (xóm) sau khi nhận đất đã không thực hiện việc quản lý, sử dụng đúng với quy định của pháp luật về đất đai, để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất được giao quản lý, sử dụng mà không có biện pháp xử lý.

- Một số trường hợp người sử dụng đất không xác định được ranh giới, mốc giới sử dụng đất được giao, một số trường hợp có sự sai khác giữa ranh giới, mốc giới trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và trên thực địa nên dễ phát sinh việc tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai.

- Một số trường hợp vì hiệu quả kinh tế của các loại cây ăn quả, cây chè nên đã tự ý chuyển mục đích sử dụng đất mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Một số trường hợp UBND cấp xã quy hoạch vùng trồng cây ăn quả, trồng chè trên diện tích đất lâm nghiệp này nên đã vô tình khuyến khích người dân sử dụng đất sai mục đích.

- Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất từ đất lâm nghiệp sang đất sản xuất nông nghiệp phức tạp, khó khăn. Tại thời điểm người dân có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất thì chưa đảm bảo điều kiện để thực hiện vì chưa có trong quy hoạch sử dụng đất được duyệt do đó người dân muốn thực hiện các thủ tục theo quy định cũng không thực hiện được.

3. Trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế:

- Để xảy ra các tồn tại, hạn chế nêu trên chịu trách nhiệm chính thuộc về UBND các xã, thị trấn, trực tiếp là chủ tịch UBND cấp xã được quy định tại Khoản 2, điều 8 Luật đất đai 2013: “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm đối với việc quản lý đất sử dụng vào mục đích công cộng được giao để quản lý, đất*

chưa giao, đất chưa cho thuê tại địa phương". Chịu trách nhiệm trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai theo quy định tại khoản 2, Điều 208 Luật đất đai 2013: "Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời việc chuyển quyền sử dụng đất trái phép, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép; phát hiện, áp dụng biện pháp ngăn chặn và xử lý kịp thời việc xây dựng các công trình trên đất lấn, chiếm, đất sử dụng không đúng mục đích ở địa phương và buộc người có hành vi vi phạm khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm."

- Các tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quyền theo quy định của pháp luật, đặc biệt là quy định tại khoản 1 và 2, Điều 170 Luật Đất đai: "*1. Sử dụng đất đúng mục đích, đúng ranh giới thửa đất, đúng quy định về sử dụng độ sâu trong lòng đất và chiều cao trên không, bảo vệ các công trình công cộng trong lòng đất và tuân theo các quy định khác của pháp luật có liên quan. 2. Thực hiện kê khai đăng ký đất đai; làm đầy đủ thủ tục khi chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất; thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.*"

- Trách nhiệm của HĐND cấp xã trong việc giám sát việc quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp đối với các xã có đất lâm nghiệp để phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời các tồn tại hạn chế trong công tác quản lý nhà nước đối với đất lâm nghiệp tại địa phương.

- Trách nhiệm của phòng Tài nguyên và Môi trường trong việc tham mưu cho UBND huyện kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp để phát hiện các tồn tại, hạn chế nhằm chấn chỉnh, khắc phục kịp thời.

4. Giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế:

*** Giải pháp chung:**

- Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, Đảng viên và toàn thể nhân dân trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp để từ đó ngăn chặn và xử lý tất cả các trường hợp lấn, chiếm đất lâm nghiệp, sử dụng đất lâm nghiệp sai mục đích.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn; nâng cao vai trò, trách nhiệm của UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã trong việc quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp tại địa phương.

*** Giải pháp cụ thể:**

- Đối với đất do UBND cấp xã quản lý: Giao cho UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, xác định chính xác phần diện tích đất hiện nay do UBND cấp xã quản lý để từ đó đưa vào quản lý, sử dụng đảm bảo theo quy định. Đối với diện tích đất hiện nay các hộ gia đình lấn, chiếm thì lập hồ sơ để xử lý vi phạm. Đối với diện tích cho thuê khoán, giao trái thẩm quyền thì tiền hành chấm dứt việc thuê khoán, giao trái thẩm quyền. Tổ chức đo đạc, lập phương án giao đất lâm nghiệp trình

UBND huyện phê duyệt để tiến hành giao đất cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với diện tích do cộng đồng dân cư quản lý, sử dụng: Giao cho UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, nếu trong quá trình sử dụng không đúng quy định của pháp luật thì kiến nghị UBND huyện thu hồi. Từ đó lập phương án giao đất trình UBND huyện phê duyệt.

- Đối với diện tích đất lâm nghiệp đã giao cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân:

+ Rà soát, đưa vào quy hoạch sử dụng đất đối với diện tích đất lâm nghiệp đã chuyển đổi mục đích sử dụng sang trồng chè, cây ăn quả nay nằm ngoài quy hoạch lâm nghiệp để làm cơ sở cho các hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

+ Triển khai đề án giao đất gắn với giao rừng đối với diện tích đất lâm nghiệp chưa giao, diện tích đất lâm nghiệp sau khi thu hồi đất của các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về đất đai, diện tích đất lâm nghiệp trước đây đã tiến hành giao đất nhưng chưa gắn với giao rừng.

+ Tuyên truyền cho người dân tiếp tục sử dụng đất lâm nghiệp theo ranh giới từ trước đến nay đã sử dụng trên thực địa cho đến khi hoàn thành việc giao đất gắn với giao rừng theo đề án của tỉnh, hạn chế việc tranh chấp, khiếu kiện phức tạp, kéo dài.

Trên đây là báo cáo trả lời chất vấn về công tác quản lý Nhà nước đối với đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện, UBND huyện xin báo tại kỳ họp thứ 6 - HĐND huyện khoá XX./. DR

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- TT HĐND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đình Thành